

Mẫu đơn dành cho khách hàng yêu cầu tín dụng thông thường.
 NTB ELA Green Loan

Tôi ("Bên Vay") muốn nộp Đơn Yêu Cầu Cung Cấp Tín Dụng theo Chương Trình Vay Tiêu Dùng ("Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng") bằng đồng Việt Nam ("VND") với các chi tiết như sau:

Dành Cho Ngân Hàng

Mã số Khách hàng (nếu có):

1. Thông Tin Cá Nhân

 Họ và tên Nam Nữ

 Họ tên trước đây/khác (nếu có)

 Số CMND/Thẻ CCCD Nơi cấp Ngày cấp (dd/mm/yyyy) / /

 Số CMND/ Hộ chiếu trước đây (nếu có)

 Nơi sinh Ngày sinh (dd/mm/yyyy) / /

 Trình độ học vấn: Cấp I Cấp II Cấp III Trung cấp Cao đẳng/ Đại học Sau đại học

 Tình trạng hôn nhân: Độc thân Đã lập gia đình Ly dị Khác (Xin ghi rõ)

 Số người đang chu cấp tài chính Số con

 Loại nhà đang ở hiện tại: Sở hữu Sở hữu một phần Mua trả góp Nhà bố mẹ Thuê Khác (Xin ghi rõ)

Địa Chỉ Nơi Ở Hiện Tại Có Đăng Ký Tạm Trú Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc

 Thời gian ở địa chỉ hiện tại từ / / (dd/mm/yyyy)

Nơi Ở Trước Đây (nếu thời gian cư trú tại nơi ở hiện tại dưới 3 năm) Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc

 Cư trú tại địa chỉ nơi ở trước đây từ / / (dd/mm/yyyy)

 Nếu thời gian cư trú tại ĐỊA CHỈ "NƠI Ở TRƯỚC ĐÂY" tính đến thời điểm hiện tại dưới 3 năm, vui lòng cung cấp chi tiết trong **Phiếu Thông Tin Bổ Sung**

Địa Chỉ Thường Trú Theo Hộ Khẩu Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố Điện thoại liên lạc

 Điện thoại di động Địa chỉ E-mail

Họ tên vợ (hoặc chồng) Nghề nghiệp của vợ (hoặc chồng) Điện thoại liên lạc

Tình trạng cư trú Người cư trú Người không cư trú

Có thẻ xanh của Mỹ Có Không

Đa quốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) Có Không

 Quốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) khác thứ nhất

Địa chỉ đăng ký (nơi quốc gia/ vùng lãnh thổ có quốc tịch) Quận/Huyện Tỉnh/Thành phố/Quốc gia/Vùng lãnh thổ

 Quốc tịch (Quốc gia/Vùng lãnh thổ) khác thứ hai

Số thị thực/thẻ tạm trú (đối với người nước ngoài): có hiệu lực từ ngày _____ đến ngày _____

Nơi đóng thuế 1 _____ Nơi đóng thuế 2 _____ Nơi đóng thuế 3 _____

2. Thông Tin Tài KhoảnLoại tài khoản: **An lợi** Loại tiền gửi vào tài khoản: **VND (Việt Nam Đồng)**

Nguồn tiền mở tài khoản: Khoản nộp đầu tiên: _____

Họ tên người/ công ty chuyển hoặc nộp tiền: _____

Phương thức nhận tiền: Nộp tiền mặt Chuyển khoản

Nguồn tiền này từ quốc gia/vùng lãnh thổ nào? _____

Dự kiến nguồn tiền giao dịch với Ngân Hàng trong thời gian duy trì tài khoản: Họ tên người/ công ty chuyển hoặc nộp tiền: _____

Phương thức nhận tiền: Nộp tiền mặt Chuyển khoản

Nguồn tiền này từ quốc gia/vùng lãnh thổ nào? _____

Vui lòng cung cấp thêm thông tin về nguồn tiền này: _____

Mức độ giao dịch ước tính Số tiền giao dịch Số lượng giao dịch

Tổng ghi có hàng tháng _____

Tổng ghi nợ hàng tháng _____

3. Thông Tin Về Khoản Vay

Số tiền vay yêu cầu (Tối thiểu 50 triệu VND, tối đa 600 triệu VND) _____

Lãi suất áp dụng (%/năm) _____ Ngày hoàn trả kỳ đầu tiên (dd/mm/yyyy) _____ / _____ / _____

Thời gian hoàn trả 12 tháng 24 tháng 36 tháng 48 tháng Khác _____ (tháng)

Mục đích	Mua nhà (Áp dụng cho mua căn nhà đầu tiên)	Xây nhà/Sửa nhà	Du lịch/Học tập/Chữa bệnh <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mua phương tiện đi lại <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mua đồ dùng nội thất <input type="checkbox"/> Trong nước <input type="checkbox"/> Ngoài nước	Mục đích tiêu dùng khác	Kinh doanh Bất động sản
Số tiền (VND)	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____	<input type="checkbox"/> _____

4. Đề nghị giải ngân

Khoản Vay sẽ được giải ngân vào tài khoản (vui lòng chọn một trong những lựa chọn sau đây):

- Vào tài khoản của tôi
- Mở tại Ngân Hàng
- Tại ngân hàng khác với thông tin chuyển khoản như sau:
- Tên chủ tài khoản: _____
 - Số tài khoản: _____
 - Tên ngân hàng: _____ Chi nhánh: _____

(Vui lòng đánh dấu ✓ vào một trong những lựa chọn dưới đây)

- Tôi cam đoan rằng khoản vay này dùng để hoàn trả lại chi phí đã phát sinh mà tôi đã thanh toán cho người thụ hưởng, vì vậy tôi đề nghị Ngân Hàng giải ngân khoản vay được phê duyệt vào tài khoản của tôi mở tại ngân hàng. Tôi cam kết sẽ cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc đã thanh toán cho Ngân Hàng trước khi giải ngân Khoản Vay.
- Tôi cam kết cung cấp Giấy xác nhận thông tin của người thụ hưởng, các tài liệu, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp trước khi giải ngân Khoản Vay.

 Vào tài khoản của người thụ hưởng với thông tin chuyển khoản như sau (áp dụng cho tất cả số tiền vay và thông tin người thụ hưởng phải khác với thông tin Bên Vay):

- Tên chủ tài khoản: _____
- Số CMND/Thẻ CCCD hoặc Mã số Công ty: _____
- Số tài khoản: _____
- Mở tại ngân hàng: _____ Chi nhánh: _____

5. Thông Tin Nghề Nghiệp

Tình trạng việc làm Toàn thời gian Bán thời gian Chủ doanh nghiệp Sinh viên
 Hưu trí Nội trợ Khác _____

Tên đơn vị hiện đang công tác _____ Mã số thuế công ty _____

Địa chỉ làm việc hiện tại _____ Quận/Huyện _____ Tỉnh/Thành phố _____

Điện thoại công ty _____ Số máy nhánh _____ Thời gian làm việc ở đơn vị hiện tại _____ Thời gian làm việc tại đơn vị trước đây _____
_____ năm _____ tháng _____ năm _____ tháng

Loại hình doanh nghiệp: Sở hữu Nhà Nước Công ty nước ngoài/liên doanh Cổ phần TNHH trong nước Tư nhân
 Khác _____

Lĩnh vực hoạt động của công ty Nông nghiệp Xây dựng Ăn uống Vận tải Địa ốc Viễn thông Dệt may
 Tài chính/Ngân hàng Du lịch/Nhà hàng/Khách sạn
 Khác (xin ghi rõ) _____

Chức vụ hiện tại Nhân viên Chuyên viên Giám sát/Trưởng phòng Chủ doanh nghiệp Tổng Giám đốc/Quản lý cấp cao
Nghề nghiệp Nhân sự/Hành chính Marketing/Quan hệ công chúng Công nghệ thông tin Kế toán Kinh doanh
 Kỹ sư Giáo viên Khác (xin ghi rõ) _____

Loại hình hợp đồng Có thời hạn _____ (tháng) Không thời hạn _____

Nguồn gốc thu nhập Lương cố định Lương cố định và hoa hồng Hoa hồng Đầu tư Tiết kiệm
 Thừa kế Kinh doanh Khác (xin ghi rõ) _____

Thu nhập hàng tháng _____
Tiền thưởng, phụ cấp hoặc các khoản thu nhập hàng tháng khác _____
TỔNG CỘNG _____

6. Công Việc Kinh Doanh Khác

Tên doanh nghiệp _____
Lĩnh vực kinh doanh _____
Quốc gia/vùng lãnh thổ đăng ký kinh doanh _____
Vị trí _____

7. Thông Tin Tài Chính

Vay cá nhân (tín chấp, thế chấp v.v...) tại Ngân hàng/Công ty tài chính khác:

Ngân hàng/Công ty tài chính	Số tiền vay	Thời hạn	Loại hình vay	Số dư nợ hiện tại	Khoản trả góp hàng tháng
_____	_____	_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____	_____
_____	_____	_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____	_____

(Các) thẻ tín dụng do Ngân hàng khác phát hành:

Tên Ngân hàng	Loại thẻ	Hạn mức thẻ (VND)
_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____
_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____

Thấu chi tại Ngân hàng khác:

Tên Ngân hàng	Loại hình thấu chi	Hạn mức thấu chi (VND)
_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____
_____	<input type="checkbox"/> Tín chấp <input type="checkbox"/> Thế chấp	_____

8. Thông Tin Liên Lạc Của Một Người Thân/Họ Hàng KHÔNG Ở Cùng Địa Chỉ Với Bên Vay

(Yêu cầu điền đầy đủ thông tin họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc)

Họ và tên _____ Quan hệ Bố Mẹ Anh/Chị/Em Khác _____
Địa chỉ nhà _____
Di động _____ Điện thoại nhà _____ Điện thoại nơi làm việc _____

9. Hướng Dẫn Gửi Thư

Địa chỉ liên lạc

Nơi ở hiện tại

Địa chỉ thường trú

Địa chỉ công ty

Sao kê tài khoản sẽ được gửi bằng một trong các phương thức và theo thứ tự ưu tiên dưới đây:

- (i) Qua dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến nếu quý khách có sử dụng dịch vụ này
(Khách hàng nhận sao kê tài khoản qua Ngân Hàng Trực Tuyến sẽ không nhận sao kê tài khoản qua thư điện tử và bằng thư giấy nữa)
- (ii) Qua thư điện tử được cung cấp ở trên
(Dành cho khách hàng không sử dụng dịch vụ Ngân Hàng Trực Tuyến và có cung cấp địa chỉ thư điện tử cho ngân hàng)
- (iii) Qua thư giấy gửi tới Địa chỉ liên hệ
(Khách hàng sẽ nhận sao kê bằng thư giấy chỉ trong trường hợp không thể áp dụng cả hai phương thức trên)

10. Thẻ Thanh Toán Quốc Tế

Tên in trên thẻ (phải tương tự CMND/Hộ chiếu, không quá 19 ký tự kể cả khoảng trắng)

Tài khoản chính

Tài khoản phụ thứ nhất

Tài khoản phụ thứ hai

Ghi chú: Một thẻ thanh toán Quốc Tế có thể liên kết với một tài khoản chính và tối đa hai tài khoản phụ. Tài khoản chính phải là tài khoản VND. Các tài khoản phụ chỉ được liên kết sử dụng tại hệ thống máy ATM.

11. Các Dịch Vụ Khác

Dịch vụ Ngân Hàng Tự Động Qua Điện Thoại

Tất cả tài khoản

(Các) tài khoản sau đây

Chữ ký Khách Hàng

Dịch vụ Ngân Hàng trực tuyến

Vui lòng đăng ký sau khi nhận được số Thẻ Thanh Toán Quốc Tế/ Ngân Hàng Tự Động Qua Điện Thoại

Tôi/Chúng tôi đồng ý nhận thông tin bằng thư điện tử, nhắn tin hoặc qua các kênh khác liên quan đến quảng cáo về tất cả sản phẩm/dịch vụ của HSBC Có Không

12. Người có liên quan đến Bên Vay* (theo Thông Tư số 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014) và Thỏa thuận pháp lý* (theo Thông Tư số 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019)

Để Ngân Hàng đánh giá và xem xét tín dụng, tôi xác nhận những thông tin sau:

1. Về người có liên quan* là cá nhân: (Vui lòng đánh dấu ✓ vào một trong những lựa chọn dưới đây)

Tôi xác nhận người có liên quan là cá nhân của tôi không có bất kỳ quan hệ nào với Ngân Hàng.

Tôi xác nhận người có liên quan là cá nhân của tôi có quan hệ với Ngân Hàng như sau: (Vui lòng điền thông tin của người có liên quan vào bảng dưới)

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND

2. Về người có liên quan* là tổ chức: (Vui lòng đánh dấu ✓ vào một trong những lựa chọn dưới đây)

Tôi xác nhận tôi không có bất kỳ người có liên quan nào là tổ chức.

Tôi xác nhận người liên quan là tổ chức của tôi như sau: (Vui lòng điền thông tin của người có liên quan vào bảng dưới đây)

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ	Số giấy phép kinh doanh

3. Vui lòng đánh dấu ✓ vào ô bên dưới nếu Quý khách không tham gia vào bất kỳ **thỏa thuận pháp lý** nào:

Tôi xác nhận rằng Tôi đang không tham gia vào bất kỳ Thỏa thuận pháp lý nào dưới danh nghĩa người được ủy thác / ủy quyền

Thỏa thuận pháp lý bao gồm các thỏa thuận được thiết lập bằng văn bản giữa tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước về ủy thác, ủy quyền đối với việc quản lý và sử dụng tiền, tài sản.

13. Xác Nhận

- Tôi xác nhận đã được Ngân Hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) (“Ngân Hàng”) cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này trước ký kết.
- Tôi xác nhận rằng các chi tiết thông tin nêu trên là đúng sự thật, chính xác và cập nhật nhất và ủy quyền cho Ngân Hàng xác thực thông tin này từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng quyết định. Tôi, bằng việc ký tên vào Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, xác nhận rằng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý bị ràng buộc bởi Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung (Bản Điều Khoản và Điều Kiện của tài khoản chính Premier đối với khách hàng Premier), Bản Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, các Điều Khoản và Điều Kiện của Khoản Vay và các Biểu Phí của Ngân Hàng (sau đây gọi là “Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện”) và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện tại từng thời điểm, được đăng trên trang web của Ngân Hàng tại www.hsbc.com.vn hoặc, khi khách hàng có yêu cầu, sẽ được cung cấp miễn phí tại bất kỳ chi nhánh hoặc phòng giao dịch nào của Ngân Hàng. Tôi có giữ một (1) bản sao Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện và sẽ giữ các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện tại từng thời điểm. Tôi hiểu, đồng ý rằng Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện (và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện tại từng thời điểm) cùng với Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này và Thông Báo Chấp Thuận Mở Tài Khoản của Ngân Hàng (không cần chữ ký và con dấu của Ngân Hàng) cấu thành Hợp Đồng Mở Và Sử Dụng Tài Khoản giữa Tôi và Ngân Hàng.
- Tôi đồng ý tuân thủ và việc sử dụng tài khoản hoặc bất kỳ dịch vụ nào liên quan đến tài khoản do Ngân Hàng cung cấp sẽ được xem là sự chấp thuận của tôi đối với Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện và các phiên bản sửa đổi, điều chỉnh của Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện tại từng thời điểm.
- Tôi đồng ý rằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng (sau khi được Ngân Hàng chấp thuận) cùng với Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện (nếu áp dụng) sẽ tạo thành toàn bộ hợp đồng tín dụng (“Hợp Đồng Tín Dụng”) có hiệu lực ràng buộc giữa tôi và Ngân Hàng; đồng thời, Ngân Hàng, bằng việc giải ngân Khoản Vay vào Tài Khoản (như được định nghĩa tại các Điều Khoản và Điều Kiện của Khoản Vay) của tôi tại Ngân Hàng hoặc vào tài khoản của người thụ hưởng theo chỉ định của tôi, sẽ được xem như đã đồng ý và chịu ràng buộc bởi Hợp Đồng Tín Dụng đó. Tôi hiểu rõ, đồng ý và chấp nhận rằng Khoản Vay của tôi có thể thấp hơn Số tiền vay yêu cầu, Thời gian hoàn trả có thể khác nội dung được yêu cầu trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng tùy thuộc vào sự chấp thuận của Ngân Hàng và được tôi xác nhận với đại diện Ngân Hàng qua điện thoại.
- Tôi đã đọc và hiểu rõ các nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền hạn của mình theo Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện có liên quan được quy định trong các tài liệu nói trên và tôi chấp nhận rằng Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện này cũng như biểu phí của Ngân Hàng có thể được sửa đổi theo từng thời điểm sau khi Ngân Hàng gửi thông báo.
- Tôi hiểu và đồng ý rằng khoản vay tối đa của tôi sẽ được tính toán dựa trên thu nhập hàng tháng của tôi được thể hiện trên các tài liệu chứng minh thu nhập và sẽ phụ thuộc vào tổng hạn mức tín dụng tối đa của tôi cho những khoản vay không có bảo đảm với Ngân hàng. Bất kể quy định nói trên, khoản vay tối đa sẽ do Ngân Hàng xác định theo quyền quyết định của mình. Tôi cũng đồng ý tôi sẽ được xem như đã chấp nhận khoản vay và thời hạn vay khi mà khoản vay được chấp thuận và ghi có vào Tài Khoản của tôi tại Ngân Hàng hoặc được vào thời điểm Ngân Hàng chuyển vào tài khoản của người thụ hưởng theo chỉ định của tôi.
- Khi hoàn tất Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, tôi cam đoan rằng những xác nhận mà tôi đưa ra ở Phần 12 – Những người có liên quan đến Bên Vay (liên quan đến bất kỳ thành viên hội đồng quản trị, viên chức hoặc các nhân viên nào của Ngân Hàng, bao gồm cả Ngân Hàng The HongKong and Shanghai Banking Corporation Limited và các ngân hàng khác trong cùng Tập Đoàn) là đúng sự thật. Nếu tôi không thông báo cho Ngân Hàng biết việc đó, Ngân Hàng có quyền giả định là tôi không liên quan. Nếu sau ngày ký Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này mà tôi có mối liên quan, thì tôi sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng biết bằng văn bản, theo mẫu do Ngân Hàng cung cấp khi tôi có yêu cầu.
- Tôi sẽ cung cấp thêm cho Ngân Hàng những tài liệu hỗ trợ cho các xác nhận tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này theo yêu cầu của Ngân Hàng.
- Tôi sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng khi có bất kỳ thay đổi nào đối với các thông tin nêu trên.
- Tôi xác nhận rằng, cho đến khi Tôi thông báo cho Ngân Hàng các thay đổi đó, Ngân Hàng có thể dựa vào các thông tin đã được Tôi cung cấp trước đây cho Ngân Hàng.
- Tôi cam kết sử dụng Tài Khoản cho mục đích đã nêu và Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho tôi/chúng tôi nếu Ngân Hàng nhận thấy Tài Khoản của tôi đã được sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc mục đích khác so với mục đích đã nêu hoặc mục đích không được phép thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, của Tập đoàn HSBC hay các hiệp ước, cam kết quốc tế mà Ngân Hàng phải tuân thủ.
- Tôi đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền chuyển các thông tin cá nhân của tôi cho bên thứ ba theo Phụ lục của Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung về Thu Thập Và Sử Dụng Thông Tin Khách Hàng, Hoạt Động Quản Lý Rủi Ro Tội Phạm Tài Chính và Tuân Thủ Thuế.
- Tôi xác nhận và đồng ý rằng tất cả các chứng cứ liên quan đến Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này dẫn chiếu đến nó như một phụ lục, điều chỉnh, ghi âm, lời thoại, thư điện tử, băng ghi âm (bao gồm các thông báo điện tử, tin nhắn thoại được ghi âm) sẽ là một phần không tách rời của Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng.
- Hợp Đồng Mở và Sử dụng Tài Khoản sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trên Thông Báo Chấp Thuận Mở Tài Khoản của Ngân Hàng và chấm dứt khi tài khoản đóng phù hợp với các quy định tại Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện.
- Khi tham gia vào các Chương trình ưu đãi Nhân viên Doanh nghiệp (EBS), Tôi đồng ý rằng Ngân Hàng có quyền áp dụng các mức phí/ lãi suất cho các sản phẩm/ dịch vụ (***) của tôi theo (i) các chương trình EBS tương ứng tùy theo mức lương của tôi; hoặc (ii) theo dịch vụ khách hàng cá nhân chuẩn nếu tài khoản của tôi không có giao dịch lương ghi Có nào trong vòng hai (02) tháng gần nhất. Tiêu chí các chương trình EBS được quy định cụ thể tại Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện.
 - (***) Lưu ý:
 - Mức phí và lãi suất theo mức lương sẽ được (i) Ngân Hàng xem xét định kỳ hoặc (ii) điều chỉnh sau 5 ngày làm việc kể từ ngày khách hàng cập nhật thông tin mức lương với Ngân Hàng.
 - Lãi suất áp dụng cho các khoản Vay Tín Dụng Tiêu Dùng hiện tại (nếu có) sẽ không được điều chỉnh theo khoản này.
- Tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của tôi là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị do tôi gửi đến Ngân Hàng.

14. Các chứng từ kèm theo đơn vay (1 bản photocopy)

- Chứng minh nhân dân (Bản sao có công chứng hoặc mang bản chính đến Ngân hàng để đối chiếu. Không quá 15 năm kể từ ngày cấp, các thông tin hình ảnh còn được nhìn thấy rõ ràng) hoặc căn cước công dân còn hiệu lực.
- Hộ khẩu thường trú (Bản sao có công chứng hoặc mang bản chính đến Ngân hàng để đối chiếu)
- Trong trường hợp nơi ở hiện tại không cùng địa chỉ với HK: Hộ khẩu thường trú và KT3 (Bản sao có công chứng hoặc mang bản chính đến Ngân hàng để đối chiếu) hoặc giấy xác nhận tạm trú tại nơi ở hiện tại (Bản chính, có xác nhận trong thời gian 1 tháng của cơ quan địa phương)
- Hợp đồng lao động đã ký kết trên 1 năm (Bản sao có công chứng hoặc mang bản chính đến Ngân hàng để đối chiếu) hoặc giấy xác nhận chức vụ, thời gian công tác và mức lương (Bản chính)
- Bản sao kê tài khoản ngân hàng (sổ phụ ngân hàng) thể hiện mức lương của 3 tháng gần nhất nếu nguồn gốc thu nhập từ lương cố định và 6 tháng gần nhất nếu nguồn gốc thu nhập từ lương cố định + hoa hồng hoặc chỉ từ hoa hồng (Bản chính có đóng dấu của ngân hàng)
- Hóa đơn điện nước của nhà ĐANG Ở.

Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng tùy thuộc vào các Điều Khoản và Điều Kiện này (như có thể được sửa đổi tại từng thời điểm và ràng buộc Bên Vay sau khi thông báo) sẽ được áp dụng cho Khoản Vay. Ngân Hàng bảo lưu quyền từ chối Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này mà không cần nêu bất cứ lý do cụ thể nào.

Khoản Vay này cũng tùy thuộc vào quyền của Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào xem xét lại Khoản Vay, yêu cầu hoàn trả đầy đủ, sửa bổ hoặc hủy bỏ Khoản Vay này theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng (và dù cho có vi phạm các Điều Khoản và Điều Kiện này hoặc các Điều Khoản và Điều Kiện khác hay không) mà không có nghĩa vụ nêu bất kỳ lý do nào hoặc chứng minh cho các biện pháp đó, bằng cách giao thông báo bằng văn bản trước 1 ngày cho Bên Vay.

1. Rút tiền

1.1 Khoản Vay sẽ có sẵn để được rút trọn một lần bắt đầu từ ngày Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này được Ngân Hàng chấp thuận.

1.2 Các thông báo của Ngân Hàng về (các) số tiền của Khoản Vay được chi sẽ là bằng chứng chung cuộc ràng buộc Bên Vay đối với (các) số tiền của Khoản Vay được rút tại từng thời điểm.

1.3 Ngày Rút Khoản Vay là ngày Khoản Vay với số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất được Bên Vay yêu cầu được Ngân Hàng chấp nhận và giải ngân vào tài khoản theo đề nghị của Bên Vay.

Trong trường hợp số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay khác với thông tin trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng, Ngày Rút Khoản Vay, số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay sẽ được đại diện Ngân hàng xác nhận với Bên Vay qua điện thoại.

1.4 Phương thức cho vay: Cho vay từng lần.

1.5 Mục đích vay: Bên Vay cam kết sử dụng Khoản Vay để tài trợ nhu cầu cá nhân hợp pháp. Ngân Hàng có quyền tiến hành kiểm tra mục đích sử dụng Khoản Vay của Bên Vay tại bất kỳ thời điểm nào và bằng bất kỳ phương thức nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp. Khi được Ngân Hàng yêu cầu, Bên Vay cam kết cung cấp tài liệu, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trước, trong và/hoặc sau thời điểm rút vốn một khoảng thời gian mà Ngân Hàng cho là hợp lý. Trong trường hợp Ngân Hàng có bằng chứng hợp lý để tin rằng Bên Vay đã sử dụng Khoản Vay không phù hợp hoặc trái pháp luật hoặc không cung cấp chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay hoặc chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay không phù hợp theo yêu cầu của Ngân Hàng, Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ có quyền xem đó là một Sự Kiện Vi Phạm và tiến hành bất kỳ biện pháp khắc phục quy định tại điều 8.2.a của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này. Trong trường hợp Bên Vay không thanh toán, Lãi Vay Đối Với Khoản Vay Gốc Quá Hạn được quy định tại điều 3.3 của Bản Điều Khoản Và Điều Kiện này sẽ được áp dụng.

1.6 Đề Nghị Giải Ngân là một yêu cầu không hủy ngang và tạo thành một hợp đồng tín dụng giữa Bên Vay và Ngân Hàng có hiệu lực kể từ Ngày Rút Khoản Vay. Bên Vay xác nhận rằng Ngân Hàng sẽ được xem như đã đồng ý với Đề Nghị Giải Ngân và Bên Vay sẽ được xem như là đã nhận Khoản Vay phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng khi Khoản Vay được giải ngân vào tài khoản được chỉ định tại Đề Nghị Giải Ngân.

2. Hoàn trả

2.1 Bên Vay bằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này cam kết thanh toán cho Ngân Hàng, sau khi có yêu cầu đầu tiên từ Ngân Hàng, tất cả các khoản tiền đến hạn cộng với tiền lãi, chi phí và bất kỳ khoản phí nào khác mà có thể được tính tại từng thời điểm đối với Khoản Vay theo quy định của Ngân Hàng và quy định pháp luật hiện hành.

2.2 Việc hoàn trả sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam hoặc bằng ngoại tệ nếu được luật Việt Nam cho phép theo tỷ giá hối đoái do Ngân Hàng thông báo vào ngày thanh toán.

2.3 Tiền vay gốc và tiền lãi của Khoản Vay phải được thanh toán hàng tháng kể từ tháng Khoản Vay được giải ngân bằng cách ghi có vào Tài Khoản của Bên Vay mở tại Ngân Hàng cho đến khi Khoản Vay (kể cả tiền vay gốc, tiền lãi và các khoản phạt (nếu có)) được hoàn trả đầy đủ. Ngày hoàn trả hàng tháng là ngày được Bên Vay đề xuất trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng hoặc sau một tháng kể từ ngày Khoản Vay được giải ngân trong trường hợp Bên Vay không đề xuất trong Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng. Trong trường hợp Ngày Rút Khoản Vay được thực hiện sau Ngày hoàn trả hàng tháng của kỳ đầu tiên được đề xuất, Ngày hoàn trả hàng tháng của kỳ đầu tiên sẽ là Ngày hoàn trả hàng tháng của tháng liền tiếp theo.

2.4 Bên Vay đồng ý rằng Ngân Hàng có toàn quyền quy định thứ tự ưu tiên thanh toán đối với khoản hoàn trả định kỳ của Bên Vay. Trừ trường hợp Ngân Hàng có thông báo khác đi, khoản hoàn trả định kỳ sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

- (i) Khoản Vay gốc quá hạn;
- (ii) Lãi Vay quá hạn; Lãi Vay Đối Với Khoản Vay Gốc Quá Hạn;
- (iii) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay;
- (iv) Lãi Vay trong hạn; và
- (v) Khoản Vay gốc trong hạn.

2.5 Bên Vay sẽ mở và duy trì một tài khoản với Ngân Hàng ("Tài Khoản") cho mục đích hoàn trả Khoản Vay cho đến khi Khoản Vay được hoàn trả đủ. Bên Vay bằng Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này ủy quyền cho Ngân Hàng tự động ghi nợ vào Tài Khoản được duy trì với Ngân Hàng để hoàn trả tiền vay gốc và tiền lãi của Khoản Vay hàng tháng bắt đầu sau một tháng kể từ ngày khi Khoản Vay được giải ngân với số tiền như được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Bên Vay cho đến khi Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ. Trong trường hợp Quý khách duy trì sử dụng tài khoản thanh toán sau khi tất toán toàn bộ khoản vay, xin vui lòng tham khảo Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân để biết thêm thông tin.

2.6 Bên Vay sẽ thực hiện thanh toán cho Ngân Hàng mà không được khấu trừ, khiếu kiện, khấu giữ hoặc điều kiện với bất kỳ hình thức nào trừ khi Bên Vay được luật yêu cầu thực hiện việc khấu giữ đó. Trong trường hợp đó, số tiền phải trả sẽ được tăng thêm để số tiền mà Ngân Hàng thực sự nhận được sẽ bằng đúng với số tiền mà Ngân Hàng đáng lẽ đã nhận được nếu không có việc khấu giữ đó.

2.7 Việc thanh toán trước hạn chỉ được cho phép khi toàn bộ Khoản Vay (tiền vay gốc và tiền lãi) còn nợ được hoàn trả đầy đủ trọn một lần và phải được Ngân Hàng chấp thuận về thời điểm hoàn trả trước hạn.

3. Lãi Vay và các chi phí khác

3.1 Yếu Tố Tính Lãi:

(i) Thời hạn tính lãi: kể từ và bao gồm ngày Ngân Hàng giải ngân Khoản Vay và không bao gồm ngày Khoản Vay được hoàn trả, bất kể khoản vay có được chuyển khoản thành công cho người thụ hưởng hay không.

(ii) Số dư thực tế: là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn tùy từng trường hợp.

(iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.

(iv) Lãi suất tính lãi:

Trừ trường hợp có quy định khác trong các Điều Khoản và Điều Kiện này, lãi suất áp dụng cho khoản vay sẽ do Ngân Hàng quyết định và sẽ được thông báo đến Bên Vay trong Đơn Đề Nghị Giải Ngân.

Lãi suất tính lãi theo quy định tại Khoản này đối với mỗi Khoản Vay theo phương pháp tính lãi quy định tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này sẽ bằng với lãi suất tính lãi được tính theo phương pháp tính lãi theo quy định pháp luật hiện hành.

(v) Lãi suất điều chỉnh:

Bên Vay và Ngân Hàng theo đây đồng ý rằng Lãi suất tính lãi được quy định trên đây sẽ cố định trong toàn bộ thời hạn vay.

3.2 Công Thức Tính Lãi:

$$\text{Số tiền lãi ("Lãi Vay")} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

3.3 Lãi Vay Đối Với Khoản Vay Gốc Quá Hạn:

Nếu số dư tài khoản liên quan của Bên Vay không đủ để thanh toán Khoản Vay gốc đến hạn (cho dù đến hạn thanh toán theo quy định của Hợp Đồng, do thu hồi nợ trước hạn, hoặc theo cách khác) thì lãi vay đối với Khoản Vay gốc quá hạn ("Lãi Vay Đối Với Khoản Vay Gốc Quá Hạn") sẽ được tính ở mức 150% (hoặc một mức thấp hơn được xác định và thông báo bởi Ngân Hàng đến Bên Vay tùy từng thời điểm) lãi suất hiện hành được áp dụng tại thời điểm quá hạn đối với bất kỳ Khoản Vay gốc đến hạn phải thanh toán mà Bên Vay chưa thanh toán cho Ngân Hàng theo quy định tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này, được tính từ thời điểm Khoản Vay gốc đó đến hạn phải thanh toán cho đến ngày Bên Vay thực tế thanh toán đầy đủ khoản tiền đó cho Ngân Hàng. Lãi suất đối với Lãi Vay chậm trả sẽ không được áp dụng.

3.4 Thanh toán:

(i) Lãi Vay sẽ được ghi nợ vào Tài Khoản của Bên Vay cùng với bất kỳ khoản thuế nào phát sinh trên tiền lãi (nếu có).

(ii) Ngân Hàng có quyền ghi nợ vào Tài Khoản của Bên Vay hàng tháng bắt đầu sau một tháng kể từ ngày khi Khoản Vay được giải ngân hoặc vào các thời điểm mà Ngân Hàng có thể quyết định theo toàn quyền quyết định của mình. Trong trường hợp ngày hoàn trả định kỳ của kỳ thanh toán rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ theo quy định của pháp luật Việt Nam và của Ngân Hàng, ngày hoàn trả sẽ được dời vào ngày làm việc tiếp theo.

(iii) Số tiền thanh toán định kỳ (bao gồm gốc và lãi) là cố định, nên khi số tiền lãi của một hoặc một số kỳ thanh toán nào tăng lên (do số ngày thực tế trong tháng không tăng) thì khoản nợ gốc hàng tháng sẽ giảm tương ứng để đảm bảo tổng số tiền thanh toán định kỳ là không đổi. Do có sự điều chỉnh giảm đối với (những) khoản nợ gốc hàng tháng trong thời hạn vay vì lý do nêu trên, kỳ thanh toán cuối cùng sẽ nhiều hơn (các) kỳ thanh toán trước đó do được cộng thêm (những) khoản nợ gốc còn thiếu của (các) kỳ trước. Số tiền cụ thể sẽ được thông báo vào kỳ thanh toán cuối cùng nếu Bên Vay có yêu cầu.

(iv) Trong trường hợp Bên Vay thanh toán trước hạn Khoản Vay, Ngân Hàng sẽ thu một khoản phí trả trước hạn là 3% trên số tiền gốc còn nợ của Bên Vay.

(v) Trong trường hợp chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Bên Vay theo mẫu của Ngân Hàng.

3.5 Cơ cấu lại thời hạn trả nợ: Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khoản Vay sẽ do Ngân Hàng xem xét tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành khi Bên Vay yêu cầu. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn theo Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo mẫu của Ngân Hàng.

4. Thông báo

Bất kỳ khiếu nại, đơn kiện, thông cáo hoặc thông báo nào liên quan đến Khoản Vay mà Ngân Hàng có thể muốn chuyển cho Bên Vay sẽ được xem là đã gửi hợp lệ cho Bên Vay nếu được gửi bằng văn bản hoặc bằng thư có đăng ký đến địa chỉ của Bên Vay được thông báo mới nhất cho Ngân Hàng. Thông báo thay đổi lãi suất cũng có thể được đưa ra bằng cách niêm yết tại bất kỳ văn phòng nào của Ngân Hàng. Bên Vay cam kết rằng Bên Vay sẽ thông báo ngay lập tức cho Ngân Hàng về bất kỳ thay đổi nào về tình trạng của mình và/hoặc thông tin được cung cấp tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này.

5. Bản sao kê tài khoản

5.1 Bên Vay công nhận rằng nếu Bên Vay không nhận được bản sao kê tài khoản của bất kỳ thời gian nào, thì Bên Vay sẽ chịu trách nhiệm duy nhất và toàn bộ đối với việc yêu cầu Ngân Hàng gửi bản sao kê tài khoản.

5.2 Bên Vay cam kết kiểm tra kỹ lưỡng tất cả các bản sao kê tài khoản nhận được từ Ngân Hàng. Nếu trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi bản sao kê tài khoản đến địa chỉ của Bên Vay như được ghi trong sổ sách của Ngân Hàng và nếu Bên Vay không có bất kỳ phản đối nào, thì số dư được thể hiện tại bản sao kê tài khoản đó sẽ được xem là đúng và việc Bên Vay không có bất kỳ thông tin liên lạc nào sẽ được hiểu là Bên Vay xác nhận tính chính xác của tài khoản và Bên Vay không được nêu bất kỳ phản đối với bất kỳ bản sao kê tài khoản nào như vậy.

5.3 Chu kỳ nhận sao kê: Hàng tháng

6. Bảo đảm

6.1 Ngân Hàng đồng ý cấp Khoản Vay cho Bên Vay trên cơ sở không có bảo đảm. Tuy nhiên, trong trường hợp có bất kỳ thay đổi lớn ảnh hưởng đến các điều kiện tài chính của Bên Vay (sẽ được Ngân Hàng xác định theo toàn quyền quyết định của mình), hoặc khi luật yêu cầu phải có bảo đảm cho Khoản Vay hoặc nếu Ngân Hàng yêu cầu như thế, thì Ngân Hàng sẽ áp dụng mức lãi suất cao hơn cho phần còn tồn đọng của Khoản Vay mà theo đó số dư nợ là không có bảo đảm theo yêu cầu của Ngân Hàng.

6.2 Bên Vay cũng cam kết cung cấp bảo đảm cho Khoản Vay trong trường hợp thu nhập của Bên Vay không đủ để hoàn trả Khoản Vay theo số tiền và lịch trình hàng tháng như được thỏa thuận tại Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng này.

6.3 Ngân Hàng bảo lưu quyền yêu cầu Bên Vay hoàn trả Khoản Vay trước khi kết thúc thời hạn nếu Bên Vay không có khả năng cung cấp bảo đảm.

7. Khấu trừ và bồi hoàn

7.1 Bên Vay đồng ý thêm rằng Ngân Hàng sẽ có quyền khấu trừ (hoặc quyền tương tự) trên bất kỳ quyền và quyền lợi nào đối với tài sản Bên Vay đang được Ngân Hàng lưu giữ và kiểm soát, mà các quyền đó có thể được Ngân Hàng thực thi tại bất cứ thời điểm nào và không cần thông báo có quyền kết hợp và cũng có tất cả hoặc bất kỳ tài khoản nào được giữ với tên của Bên Vay bất kể chức vụ của họ, và/hoặc khấu trừ đối với bất kỳ tài sản được rút quá mức nào vào tất cả hoặc bất kỳ khoản tiền nào dù là trong tài khoản tiền gửi, tài khoản tiết kiệm hay tài khoản ký quỹ và bằng bất kỳ tiền tệ nào mà Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào có thể nắm giữ

trong tài khoản của Bên Vay tại bất kỳ hội sở nào của Ngân Hàng.

7.2 Bên Vay cam kết bồi hoàn cho Ngân Hàng tất cả những chi phí phát sinh do Bên Vay không tuân thủ Các Điều Khoản và Điều Khoản này, kể cả chi phí tư vấn pháp lý, các chi phí phát sinh liên quan đến Khoản Vay này.

8. Sự kiện vi phạm

8.1 Sự kiện vi phạm

Mỗi sự kiện hoặc tình huống sau đây là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- Bên Vay không thanh toán bất kỳ số dư nợ gốc đến hạn nào của Khoản Vay, tiền lãi đến hạn hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào khác đến hạn của Bên Vay theo quy định của Hợp Đồng Tín Dụng hoặc bất kỳ văn bản hoặc hợp đồng liên quan khác;
- Bên Vay không tuân thủ hoặc không thực hiện bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận hoặc quy định nào của Hợp Đồng Tín Dụng này hoặc bất kỳ văn bản, tài liệu hoặc hợp đồng nào khác liên quan;
- Bên Vay bị chết, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi;
- Bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự nào được tiến hành tại bất kỳ vùng lãnh thổ nào đối với Bên Vay, bao gồm nhưng không giới hạn việc Bên Vay bị bắt giữ, tạm giam, tạm giữ, truy tố và bất kỳ thủ tục nào khác được tiến hành đối với Bên Vay theo quy định của pháp luật hình sự áp dụng;
- Bất kỳ sự kiện nào hoặc một loạt các sự kiện xảy ra mà theo ý kiến của Ngân Hàng là có thể có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tình hình tài chính của Bên Vay;
- Bên Vay không thực hiện hoặc không tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của Bên Vay được quy định tại bất kỳ thỏa thuận hoặc văn bản nào liên quan đến bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay;
- Bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay là đến hạn hoặc có khả năng bị tuyên bố đến hạn và phải thanh toán trước hạn thanh toán của khoản nợ đó.

8.2 Biện pháp khắc phục

Khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào và tại mọi thời điểm khi Sự Kiện Vi Phạm vẫn còn tiếp diễn, Ngân Hàng có quyền:

- Tuyên bố số dư nợ gốc của Khoản Vay và tiền lãi và tất cả các nghĩa vụ khác của Bên Vay theo quy định của Hợp Đồng này và các hợp đồng hoặc tài liệu liên quan khác đến hạn và phải thanh toán ngay lập tức;
- Bắt đầu hoặc thực hiện bất kỳ và tất cả các quyền của Ngân Hàng theo quy định tại Hợp Đồng Tín Dụng và các văn bản hoặc hợp đồng có liên quan; và
- Bắt đầu hoặc thực hiện bất kỳ thủ tục tố tụng pháp lý nào đối với Bên Vay.

8.3 Việc phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại sẽ được Các Bên thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

9. Bên Vay không có khả năng thanh toán

Bên Vay cam kết rằng trước khi Khoản Vay và các khoản lãi và phí (nếu có) được hoàn trả đầy đủ, nếu Bên Vay qua đời, hoặc Bên Vay hoàn toàn mất sức lao động do hậu quả của tai nạn, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự, vắng mặt tại nơi cư trú trong thời hạn liên tục 6 tháng hoặc trong thời hạn dài hơn hoặc không cư trú tại Việt Nam, thì những người thừa kế hợp pháp, người quản lý tài sản của Bên Vay hoặc người được ủy quyền của Bên Vay sẽ kế thừa và tiếp nhận toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên Vay theo Hợp Đồng Tín Dụng (bao gồm nhưng không giới hạn nghĩa vụ thanh toán các khoản vay gốc, lãi và phí (nếu có)), trừ trường hợp Ngân Hàng quyết định khác đi. Mọi khoản thanh toán từ những người này sẽ được khấu trừ vào số tiền còn tồn đọng của Khoản Vay.

10. Không từ bỏ

Việc trì hoãn hoặc bỏ sót của Ngân Hàng trong việc thực hiện hoặc thi hành (dù là toàn bộ hoặc chỉ một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào theo Các Điều Khoản và Điều Khoản này sẽ không làm giảm quyền hoặc biện pháp khắc phục đó của Ngân Hàng và sẽ không được xem là từ bỏ quyền hoặc biện pháp khắc phục đó.

11. Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Khoản này sẽ được diễn giải và có hiệu lực theo luật Việt Nam và các tranh chấp phát sinh giữa Ngân Hàng và Bên Vay sẽ được giải quyết tại các tòa án có thẩm quyền Việt Nam.

12. Tiết lộ

Trong phạm vi tối đa được pháp luật hiện hành cho phép, Bên Vay theo yêu cầu Ngân Hàng, và đồng ý rằng Ngân Hàng có thể thu thập, sử dụng, tiết lộ, chuyển và/hoặc trao đổi các thông tin khác nhau và dữ liệu cá nhân liên quan đến Bên Vay ("Dữ Liệu") cho các cá nhân hoặc tổ chức mà Ngân Hàng có thể xét thấy là cần thiết vì bất kỳ mục đích nào bao gồm các cơ quan có thẩm quyền có liên quan ở Việt Nam hay ở nước ngoài và bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ, bên thứ ba, bất kỳ đối tác kinh doanh nào mà Ngân Hàng có quan hệ giao dịch trong quá trình hoạt động của Ngân Hàng.

Thông báo về các thay đổi đối với Các Điều Khoản và Điều Khoản sẽ được thực hiện bằng bất kỳ phương thức nào sau này cho đến khi Các Điều Khoản và Điều Khoản được sửa đổi và cập nhật: (1) Bảng thông báo tại các văn phòng của Ngân Hàng bao gồm Sở Giao Dịch, các chi nhánh và các phòng giao dịch; (2) Sao kê tài khoản; (3) Thư; (4) Biểu phí.

Tôi xác nhận rằng chữ ký dưới đây của tôi là chữ ký mẫu mà Ngân Hàng sẽ sử dụng để kiểm tra tính xác thực của các chỉ thị do tôi gửi đến Ngân Hàng.

S.V

Chữ ký và họ tên Bên Vay

Ngày làm đơn

Lưu ý:

- Ngân Hàng sẽ **KHÔNG** xét duyệt hồ sơ vay nếu **KHÔNG** điền đầy đủ thông tin và cung cấp các chứng từ bắt buộc được yêu cầu.
- Ngân Hàng sẽ **KHÔNG** hoàn trả hồ sơ vay đối với những hồ sơ không được chấp thuận.
- Quý khách **KHÔNG** phải trả phí dịch vụ cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi tham gia Chương Trình Tín Dụng Tiêu Dùng tại Ngân Hàng.
- Quyết định phê duyệt tín dụng và giải ngân có hiệu lực trong vòng 30 ngày kể từ ngày khoản vay được chấp thuận.

Phần dành riêng cho Ngân Hàng (Tài khoản Cá nhân & Khoản vay)

Lập bởi (Sales Agent)	Kiểm tra bởi (Sales Manager)
-----------------------	------------------------------

Tên & chữ ký: _____	Tên & chữ ký: _____
Ngày: _____	Ngày: _____
Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh: _____	Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh: _____
<input type="checkbox"/> BL <input type="checkbox"/> WC	

Kiểm tra giải ngân & Kiểm tra Rà soát các lệnh chuyển khoản trong nước (Trường hợp giải ngân cho bên thứ 3) bởi: Telsales: Non-Sales Staff/Cross Sales Manager, MSF: Non-Sales Staff, Branch Network: Non-Sales Staff or Branch/TO/Sales Manager)	Chấp thuận và chấp nhận. Thay mặt và đại diện cho Ngân Hàng (OPS)
<p>1. Kiểm tra và xác nhận thông tin giải ngân (voice recording or face to face):</p> <p>Số tiền vay được duyệt và đề nghị giải ngân (VND): _____</p> <p>Số tiền bằng chữ: _____</p> <p>Thời hạn vay (tháng): _____ Lãi suất (%/năm): _____</p> <p>Ngày giải ngân: _____</p> <p>Trong trường hợp Bên Vay yêu cầu thông tin giải ngân khác với thông tin được đề cập trong Đơn yêu cầu cấp tín dụng ở trên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên chủ tài khoản: _____ - Số CMND/Thẻ CCCD hoặc Mã số Công ty: _____ - Số tài khoản: _____ - Tên ngân hàng: _____ - Chi nhánh: _____ <p>Trường hợp khoản vay dưới 250 triệu VND và giải ngân vào Tài khoản của Bên Vay: Bên Vay cam đoan rằng khoản vay này dùng để hoàn trả lại chi phí đã phát sinh mà Bên Vay đã thanh toán cho người thụ hưởng, vì vậy Bên Vay đề nghị Ngân Hàng giải ngân khoản vay được phê duyệt vào tài khoản của Bên Vay mở tại ngân hàng. Bên Vay cam kết sẽ cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ hợp lệ về việc đã thanh toán cho Ngân Hàng khi có yêu cầu.</p> <p>Trường hợp khoản vay từ 250 triệu VND trở lên và giải ngân vào Tài khoản của Bên Vay: Bên Vay cam kết cung cấp Giấy xác nhận thông tin của người thụ hưởng, các tài liệu, chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp trước khi giải ngân Khoản Vay.</p> <p>Tên & Chữ ký Bên Vay (trong trường hợp gặp mặt tại thời điểm giải ngân):</p> <p>_____</p>	<p>Tên & chữ ký: _____</p> <p>Ngày: _____</p> <p>Chức vụ: _____</p>
<p>2. Xác nhận đã kiểm tra thông tin giải ngân, đối chiếu thông tin trên Đơn Yêu Cầu Cấp Tín Dụng có chữ ký của Bên Vay, các giấy tờ đi kèm, bao gồm nhưng không giới hạn bản sao kê ngân hàng, bảng lương, hợp đồng lao động, thư xác nhận so với bản mềm trên GWIS là chính xác.</p> <p>Tên & chữ ký: _____</p> <p>Ngày: _____</p> <p>Phòng Giao Dịch/Chi Nhánh: _____</p> <p>Số điện thoại Bên Vay: _____</p> <p>Ngày và thời gian xác nhận: _____</p>	
<p>3. Trong trường hợp Bên Vay yêu cầu thông tin giải ngân khác với thông tin được đề cập trong Đơn yêu cầu cấp tín dụng ở trên: Xác nhận đã kiểm tra chéo bởi nhân viên khác với nhân viên ở Mục 2 (Không áp dụng nếu Bên Vay thay đổi Tài khoản giải ngân sang Tài khoản của Bên Vay mở tại HSBC)</p> <p>Tên & chữ ký: _____</p> <p>Số điện thoại Bên Vay: _____</p> <p>Ngày xác nhận: _____</p> <p>Thời gian xác nhận: _____</p> <p>Số nội bộ: _____</p>	